

Tờ dữ kiện Thuế và tiền hưu bổng

Tiền hưu bổng là một trong những hình thức đầu tư hiệu quả nhất về thuế và là một cách tuyệt vời để dành dụm cho khi nghỉ hưu. Hầu hết mọi người sẽ trả ít thuế hơn trên số tiền được đầu tư vào tiền hưu bổng so với số tiền thuế mà họ có thể phải trả nếu đầu tư ở ngoài tiền hưu bổng.

Tiền hưu bổng được tính thuế thế nào?

Thuế trên các khoản đóng góp

Khi các khoản đóng góp được trả vào một quỹ nào đó, thì một số khoản đóng góp bị tính thuế và một số khác thì không, tùy thuộc vào việc số tiền này đã được tính thuế thế nào trước khi vào quỹ này.

Các khoản đóng góp trước thuế (được giảm thuế), chẳng hạn, các khoản đóng góp của chủ nhân và các khoản đóng góp hy sinh tiền lương, đều được hưởng các mức giảm thuế, có nghĩa là các khoản đóng góp này chỉ bị tính thuế ở mức 15%.

Các cá nhân dưới 50 tuổi có thể thực hiện các khoản đóng góp trước thuế tối đa tới 25.000đô-la một năm và được tính thuế ở mức 15%. Các khoản đóng góp trước thuế vượt quá giới hạn này được tính thuế ở mức 46,5% (kể cả thuế Medicare).

Nếu quý vị trên 50 tuổi, mỗi năm, quý vị có thể nhận được tối đa tới 50.000đô-la các khoản đóng góp trước thuế trước khi quý vị bị tính thêm thuế (cho tới ngày 30 tháng Sáu năm 2012).

Các khoản đóng góp sau thuế (không được giảm thuế), không bị tính thuế khi được trả vào tiền hưu bổng, bởi các khoản này đã chịu thuế lợi tức.

Các khoản đóng góp này được giới hạn ở mức 150.000đô-la một người một năm hoặc 450.000đô-la trong ba năm đối với các thành viên dưới 65 tuổi. Các khoản đóng góp trên mức giới hạn này bị tính thuế ở mức 46,5%.

Nếu quý vị thu nhập dưới 61.920đô-la và quý vị dưới 71 tuổi, và thực hiện một khoản đóng góp sau thuế vào tiền hưu bổng, thì quý vị có thể hội đủ điều kiện để nhận được một khoản cùng đóng góp của Chính phủ tối đa tới 1.000đô-la. Khoản cùng đóng góp này không bị tính thuế (có áp dụng các điều kiện).

Số Hồ sơ Thuế (Tax File Number - TFN)

Các mức trên được áp dụng, với điều kiện là quý vị đã báo cho quỹ hưu bổng TFN của quý vị. Nếu quý vị đã không cung cấp TFN, thì quý vị có thể phải trả thuế ở mức 46,5% trên các khoản đóng góp của quý vị. Các quỹ hưu bổng không được phép chấp nhận bất kỳ khoản đóng góp sau thuế nào từ quý vị nếu quý vị đã không cung cấp TFN.

Thuế trên các khoản tiền kiếm được từ đầu tư

Các khoản tiền kiếm được từ đầu tư bị tính thuế ở một mức tối đa là 15%. Thuế này được khấu trừ từ mức tín dụng (lãi suất áp dụng với khoản đầu tư của quý vị), cùng với phí quản lý đầu tư, trước khi các khoản tiền kiếm được được ghi là khoản tín dụng vào tài khoản của quý vị vào ngày 31 tháng Mười Hai và ngày 30 tháng Sáu mỗi năm.

Thuế trên các khoản tiền rút ra

Các khoản lợi ích hưu bổng rút ra được trả bằng tiền mặt từ một quỹ bị tính thuế (như AustralianSuper) thường sẽ được miễn thuế đối với những người trên 60 tuổi hoặc hơn. Việc này bao gồm cả khoản trả toàn bộ số tiền và tiền hưu.

Đối với những người dưới 60 tuổi và không hội đủ điều kiện để nhận được lợi ích của họ, thì việc đối xử thuế đối với các khoản rút ra toàn bộ số tiền được chia thành phần được miễn thuế và phần có tính thuế.

Đối với những người dưới 60 tuổi và không hội đủ điều kiện để nhận được lợi ích của họ, thì việc đối xử thuế đối với các khoản rút ra toàn bộ số tiền được chia thành phần được miễn thuế và phần có tính thuế:

Thành phần	Việc đối xử thuế
Được miễn thuế	Không phải trả thuế
Có tính thuế (kể cả thuế Medicare)	<ul style="list-style-type: none"> Nếu dưới 55 tuổi, thì bị tính thuế ở mức 21,5%* Nếu ở trong độ tuổi từ tuổi bảo tồn đến 59 tuổi, thì 165.000đô-la đầu tiên được miễn thuế và số tiền còn lại bị tính thuế ở mức 16,5%*

*Kể cả Medicare, không bao gồm thuế Lũ lụt.

Để tính ra các thành phần tiền hưu bổng mình, quý vị có thể có được ước định lợi ích từ MemberOnline hoặc gọi cho chúng tôi để có ước định lợi ích.

Các khoản khấu trừ thuế

Các khoản khấu trừ thuế:

- những người đi làm theo đó chủ nhân của họ đang không cung cấp, và không có bản phạn cung cấp, các khoản đóng góp tiền hưu bổng
- những người hoàn toàn tự làm chủ, hoặc
- những người phần lớn tự làm chủ, theo đó, thông thường mức lợi tức chịu thuế (và bất kỳ miễn trừ nào) cộng với các khoản phúc lợi phụ phải báo cáo mà họ nhận được và các khoản đóng góp tiền hưu bổng của chủ nhân được căn cứ vào đó, là dưới 10% tổng lợi tức chịu thuế của họ.

Thông tin thêm

Trang mạng của Australian Taxation Office (ATO), www.ato.gov.au/super, có rất nhiều thông tin về tiền hưu bổng và thuế. Một cách khác là quý vị có thể liên lạc với AustralianSuper ở số **1300 300 273** hoặc tại trang mạng www.australiansuper.com

Tất cả các ngưỡng được trích dẫn là cho năm tài khóa bắt đầu ngày 1 tháng Bảy năm 2011 và có thể thay đổi trong tương lai.

Thông tin quan trọng: Tài liệu này được ban hành vào tháng Mười bởi AustralianSuper Pty Ltd ABN 94 006 457 987 AFSL 233788, Cơ quan được Ủy thác của AustralianSuper ABN 65 714 394 898. Tài liệu này thuộc loại tổng quát và không xét đến các mục tiêu, hoàn cảnh hay nhu cầu cá nhân. Trước khi quý vị đưa ra một quyết định nào đó về AustralianSuper, hãy xem xét đến các đòi hỏi tài chính của mình và hãy đọc bản Tường trình Tiết lộ Sản phẩm của chúng tôi sẵn có tại trang mạng www.australiansuper.com/pds hoặc bằng cách gọi số **1300 300 273**. Biểu trưng Quỹ Hưu bổng được sử dụng với sự cho phép của Industry Fund Services (IFS). Nội dung này vẫn không bị thu hồi vào ngày xuất bản.